

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị “về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị “về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới” (gọi tắt là *Nghị quyết số 46-NQ/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa Nghị quyết 46-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng phù hợp với tình hình thực tiễn mới. Tiếp tục triển khai thực hiện và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân và tổ chức Hội Nông dân nhằm xây dựng tổ chức hội và đội ngũ nông dân tỉnh Lâm Đồng ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và Nhân dân trong đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng và phát huy quyền làm chủ của nông dân; động viên, hỗ trợ nông dân thực hiện tốt vai trò chủ thể, trung tâm trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới của địa phương.

3. Việc triển khai Nghị quyết 46-NQ/TW, Chương trình hành động phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, hiệu quả và phù hợp với thực tiễn của địa phương, đơn vị. Duy trì công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; quan tâm xây dựng, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

II. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu tổng quát**

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng Hội Nông dân tỉnh Lâm Đồng vững mạnh, làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích

hợp pháp, chính đáng của nông dân; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần góp phần xây dựng tỉnh Lâm Đồng phát triển toàn diện, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

* Hàng năm, phấn đấu thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

- (1) Kết nạp từ 7.000 hội viên nông dân mới trở lên.
- (2) 100% cán bộ Hội Nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi Hội Nông dân được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ.
- (3) Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề cho từ 7.500 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; phối hợp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 1.500 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi.
- (4) Thành lập mới ít nhất 120 Tổ hội nông dân nghề nghiệp, 25 Chi hội nông dân nghề nghiệp.
- (5) Có 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phấn đấu, trong đó có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.
- (6) Tăng trưởng Quỹ hỗ trợ nông dân: Hàng năm ngân sách bố trí cấp vốn điều lệ theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- (7) 100% Hội Nông dân xã, phường, đặc khu xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả ít nhất 01 mô hình bảo vệ môi trường và 01 mô hình về an ninh trật tự.
- (8) Hội Nông dân các cấp trong tỉnh tham gia hỗ trợ, giúp đỡ tối thiểu 800 hộ thoát nghèo.

* Đến năm 2030, phấn đấu thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

- (1) Có từ 30% số hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể; hỗ trợ thành lập mới ít nhất 50 Hợp tác xã và 150 Tổ hợp tác trong nông nghiệp.
- (2) Có 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 10.000 hội viên nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với Hội Nông dân

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong tình hình mới nhất là Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm

2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*viết tắt là Nghị quyết 19-NQ/TW*); Kết luận số 219-KL/TW, ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*”... Chú trọng việc lãnh đạo chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trình độ cho hội viên, nông dân; nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò và những thời cơ, thách thức, những vấn đề đặt ra đối với Hội Nông dân Việt Nam. Tạo điều kiện để tổ chức Hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

- Định kỳ làm việc với Hội Nông dân cùng cấp, tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động Hội và phong trào nông dân. Tăng cường trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên đối với hội nông dân; khuyến khích đảng viên ở nông thôn tham gia sinh hoạt trong tổ chức hội.

- Tạo điều kiện cho Hội Nông dân tỉnh và Hội Nông dân xã, phường, đặc khu hoạt động hiệu quả, tiếp tục triển khai các chương trình phối hợp giữa hội nông dân với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

- Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội Nông dân các cấp trong tỉnh tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt, tập hợp, vận động nông dân trong tình hình mới. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

- Gắn công tác tuyên truyền, vận động với giải quyết lợi ích mật thiết của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ ở cơ sở. Triển khai hiệu quả các mô hình kinh tế tuần hoàn gắn với các mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quy trình canh tác phù hợp với sự biến đổi của khí hậu và hội nhập quốc tế; thay thế dần việc sử dụng hóa chất trong nông nghiệp bằng các chế phẩm sinh học, thảo mộc; đẩy

manh sản xuất theo phương thức hữu cơ, phát triển nông nghiệp tuần hoàn, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp nhằm tăng giá trị sản xuất nông nghiệp và phát triển bền vững; quan tâm phát triển các mô hình sử dụng phụ phẩm nông nghiệp.

- Khuyến khích các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường truyền thông về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật, mô hình hay, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động các cơ quan truyền thông của hội nông dân. Đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa hội với hội viên, nông dân qua Internet, mạng xã hội; xây dựng, phát triển các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

- Phát triển mạnh chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp để đổi mới phương thức tập hợp. Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình “*Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi*”, “*Câu lạc bộ nông dân với pháp luật*”, “*Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông*”; phát động phong trào “*Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể*”; đẩy mạnh phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*”; tổ chức Hội thi “*Sáng tạo Nhà Nông*”... để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp theo hướng sát cơ sở, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quá trình phát triển; thường xuyên tổng kết, đánh giá để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết hội viên nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội, trọng tâm là chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi hội, tổ hội gắn với thực tiễn. Xây dựng cơ sở dữ liệu về hội viên nông dân, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của hội.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp đảm bảo về số lượng, chất lượng, có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng, nhất là cán bộ Hội chuyên trách cấp cơ sở, chi hội trưởng. Cấp uỷ cơ sở quan tâm bố trí Chủ tịch Hội là cấp uỷ viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội nông dân các cấp bảo đảm số lượng, chất lượng, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực về hội nhập, hợp tác quốc tế; kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ Hội các cấp; gắn đào

tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, phương pháp, kỹ năng công tác lý luận chính trị với nghiệp vụ công tác hội nông dân.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ năng lực, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ hội các cấp để thực hiện có hiệu quả Đề án Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030; phát triển chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản; tổ chức sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khoẻ cộng đồng, giai đoạn 2026 - 2030.

- Các cấp chính quyền quan tâm tạo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp Hội Nông dân; thực hiện kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động; đảm bảo kết nối, tích hợp dữ liệu, số liệu đồng bộ, chia sẻ thông tin, dữ liệu về nông dân, hội viên nông dân với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Phối hợp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ nông dân; Quỹ Hỗ trợ nông dân, tạo điều kiện thuận lợi để nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của các cấp Hội, phát huy vai trò của Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của Hội.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, tư vấn về nghề nghiệp, việc làm tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương; quan tâm đến công tác đào tạo cho lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác gắn với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình “*tri thức hoá nông dân*”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân; chú trọng phát triển, bồi dưỡng nguồn nhân lực trực tiếp thực hiện nhiệm vụ ngay tại cơ sở.

- Xã hội hóa hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cho các tổ chức của nông dân và doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh

nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp tham gia đào tạo, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong đào tạo nghề và khuyến nông. Phát triển mạnh mẽ hệ thống khuyến nông cộng đồng; thay đổi hình thức, phương pháp, nâng cao chất lượng chuyên gia khoa học kỹ thuật phù hợp; tập trung các lĩnh vực ứng dụng giống mới, quy trình canh tác hiện đại gắn với liên kết chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; mở rộng mô hình Hội Nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Thực hiện tốt Nghị định số 37/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân. Chính quyền các cấp tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, đồng thời vận động nguồn lực xã hội cho Quỹ Hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn. Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành, bền vững, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu và hội nhập quốc tế; có các điều kiện tiệm cận với các nền nông nghiệp tiên tiến trên thế giới, có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao; hình thành hệ thống lương thực, thực phẩm bền vững, hiệu quả, linh hoạt, đảm bảo an ninh lương thực.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trong công tác hội và quy trình sản xuất, tiêu thụ nông sản cho nông dân. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực thực hành, kiến thức để người nông dân trở thành chủ thể sản xuất hàng hoá thực sự, áp dụng công nghệ để phát triển theo hướng chuyên nghiệp hoá, tăng quy mô sản xuất và tham gia các tổ chức kinh tế hợp tác, liên kết với doanh nghiệp trong các chuỗi giá trị. Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” (viết tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW); Kế hoạch hành động số 08-KH/TU, ngày 22/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 13-KH/TU, ngày 15/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc triển khai phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi để Hội Nông dân thực hiện tốt vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyên gia khoa học, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

5. Tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

- Tạo điều kiện cho Hội Nông dân tham gia thực hiện hỗ trợ nông dân các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn, giảm nghèo bền vững; xây dựng xã, phường, đặc khu đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào thi đua *“Cùng cả nước, Lâm Đồng chung sức xây dựng nông thôn mới”*, phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”* gắn với cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, phong trào *“Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”*; Cuộc vận động *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*; các chương trình mục tiêu quốc gia, tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước.

- Tiếp tục nhân rộng, triển khai hiệu quả hoạt động của các mô hình câu lạc bộ nông dân với pháp luật, các câu lạc bộ phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, đội tự quản an ninh trật tự, tổ hòa giải. Vận động nông dân tố giác tội phạm, xây dựng mô hình *“tự quản về an ninh trật tự; các mô hình phát triển kinh tế - xã hội kết hợp củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh ở địa phương”*.

- Chính quyền các cấp trong tỉnh hàng năm quan tâm, tạo điều kiện cho Hội Nông dân các cấp trực tiếp tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các Dự án, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

6. Phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về *“phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”*. Đổi mới, nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của hội nông dân, chú trọng giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham gia giám sát hoạt động của chính quyền cùng cấp, việc thực thi công vụ, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Triển khai, thực hiện hiệu quả Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở, mở rộng dân chủ trực tiếp gắn với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Phát huy vai trò của Hội Nông dân các cấp trong việc tích cực, chủ động tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hoà giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

7. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân

- Phát huy vai trò của nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân Việt Nam với nông dân các nước. Thường xuyên thông tin, hỗ trợ cho nông dân tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tham gia tích cực các hoạt động hội nhập, hợp tác quốc tế, đối ngoại nhân dân do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân. Tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức cho cán bộ, hội viên nông dân tiêu biểu đi học tập, trao đổi kinh nghiệm đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Tích cực vận động nguồn vốn viện trợ chính thức (ODA) để đầu tư kết cấu hạ tầng, mở rộng sản xuất; tranh thủ nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài về các lĩnh vực hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện sinh kế cho người dân nông thôn, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nghèo, an sinh xã hội.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh, khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp; Đẩy mạnh thu hút FDI, đặc biệt trong lĩnh vực chế biến, giống, công nghệ cao.

- Hỗ trợ các tổ chức, tập thể, cá nhân tham gia các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh; tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng

- Tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Xây dựng và ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị. Định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện; sơ, tổng kết theo quy định.

2. Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh

- Cụ thể hóa Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thành các kế hoạch, đề án, chính sách, bố trí ngân sách và các điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị, đảm bảo khả thi trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Đảng uỷ Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh

- Rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách có liên quan đến các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trong nghị quyết hằng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh để triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Đưa nội dung thực hiện Chương trình hành động vào chương trình, kế hoạch giám sát hàng năm.

4. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW; Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

5. Hội Nông dân tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46 - NQ/TW. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ gắn với thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ hoạt động Hội và phong trào nông dân tỉnh; Chủ động

đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; tham mưu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW (Hà Nội, T78),
- Vụ địa phương 3, Ban TGDVTW,
- Đảng ủy, Ban Thường trực UBTWMTTQVN,
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan, đơn vị tại mục V,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU (TH-XH4).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Phạm Thị Phúc